TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2025/HS-ST Ngày 28/05/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Vi Ngọc Trung

- Bà Hà Thị Yến

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 28/05/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 06/05/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 15/05/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngân Văn Ph, sinh năm: 1987. Tại xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Eo kén, xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ngân Văn Thế (đã chết) và bà: Ngân Văn Phin sinh năm 1963; vợ: Lò Thị Khuy – sinh năm 1985; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Ngân Văn Ph: Bà Nguyễn Thị Quế – Trợ giúp viên Pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

2. Họ và tên: Lương Văn Th, sinh năm: 1991. Tại huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lưỡng Đình Núi (đã chết) và bà: Hà Thị Bưng -

sinh năm 1964; vợ: Hà Thị Thủy - sinh năm 1993; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Th: Bà Lê Thu Hằng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/12/2024, Tổ công tác của Công an huyện Quan Hóa bắt quả tang tượng Ngân Văn Ph, sinh năm 1987, trú tại thôn Eo Kén, xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi tàng trữ vũ khí, vật liệu nổ. Tang vật thu giữ gồm: 01(một) khẩu súng kíp tự chế có chiều dài khoảng 1,6m, báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại màu đen; 01(một) túi nilon màu hồng bên trong có chứa các viên tròn bằng kim loại nhiều kích cỡ khác nhau; 01(một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có chứa các mảnh giấy nhỏ một mặt màu cam, một mặt màu xám, bên trong các mảnh giấy có chứa các viên nén; 01 (một) túi nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu đen. Quá trình khám xét tại nhà bị cáo Phinh còn thu giữ thêm các đồ vật nghi là vật liệu nổ, gồm: 02 (hai) lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa các chất bột màu đen; 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu đen.

Qua điều tra, bị cáo Ngân Văn Ph khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút chiều ngày 26/12/2024, có một người đàn ông tự giới thiệu tên là Chung Quyên ở bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Ngân Văn Ph hỏi mua súng. Do đang cần tiền, Phinh đã đồng ý bán khẩu súng kíp kèm theo thuốc nổ, hạt nổ và đạn bi với giá 1.000.000đ. Sau đó người đàn ông này hẹn Ph đem súng, thuốc nổ, hạt nổ và đạn bi sang nhà người đàn ông này để giao rồi lấy tiền sau. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Ph đi bộ đem theo khẩu súng kíp, thuốc nổ, hạt nổ, đạn bi đi bán cho người đàn ông trên. Tuy nhiên, do đi vội nên Ph chỉ đem theo một phần thuốc nổ, phần còn lại Phinh để quên ở nhà. Khi Ph đi đến khu vực gần bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì bị Tổ công tác của Công an huyện Quan Hóa bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Đồ vật có hình dạng nghi là súng săn do Ph tự chế tạo để sử dụng vào mục đích săn bắn. Số chất bột màu đen và các hạt hình cầu bên trong vỉ giấy thu giữ nêu trên đều là thuốc nổ, hạt nổ, có nguồn gốc do Lương Văn Thuật, sinh năm 1991, cư trú tại bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cho. Sau khi được Thuật cho vật liệu nổ, Ph đem cất giấu ở kệ để bát đĩa ở góc sàn bếp cùng với khẩu súng kíp.

Sau khi biết tin Ngân Văn Ph bị Công an huyện Quan Hóa bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ, ngày 23/01/2025 Lương Văn Thuật đã đến Cơ

quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Qua điều tra, Lương Văn Th khai nhận: Khoảng năm 2023, Lương Văn Th mua thuốc nổ, hạt nổ của một người phụ nữ tại địa bàn tỉnh Hòa Bình để sử dụng cho mục đích săn bắn. Sau khi mua được số vật liệu nổ trên Thuật đem về cất giấu tại nhà và đã sử dụng một ít để đi săn (Th không nhớ rõ số lượng vật liệu nổ đã sử dụng). Khoảng tháng 11/2024, Th đến nhà Ngân Văn Ph ở thôn Eo Kén, xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa uống rượu. Trong quá trình uống rượu, Ph hỏi Th để xin thuốc súng, hạt nổ và đạn. Lúc này, Th nhớ ra số thuốc nổ, hạt nổ và đạn bi không sử dụng nên đã về nhà lấy hết số thuốc nổ đưa cho Ph.

Tại Bản Kết luận giám định số 414/KL-KTHS ngày 16/01/2025 và 468/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận về tang vật thu giữ của Ngân Văn Ph:

- Chất bột màu đen bên trong túi nilon màu hồng gửi đến giám định là thuốc nổ, loại thuốc nổ đen (dạng tự chế) - thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng chất bột màu đen là 41g (bốn mươi mốt gam).

- 11 (mười một) hạt hình cầu bên trong vỉ giấy và trong 04 mảnh giấy của hộp giấy niêm phong gửi giám định đều là hạt nổ - thuộc phụ kiện nổ, trong nhóm vật liệu nổ.

- Chất bột màu đen bên trong 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn, nắp màu nâu gửi đến giám định là thuốc nổ đen, (dạng tự chế) - thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng chất bột màu đen là 53g (năm mươi ba gam).

- Chất bột màu đen bên trong 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn, nắp màu trắng gửi đến giám định là thuốc nổ đen, (dạng tự chế) - thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng chất bột màu đen là 25g (hai mươi lăm gam).

- Chất bột màu đen bên trong túi nilon màu trắng gửi đến giám định là thuốc nổ đen, (dạng tự chế) - thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng chất bột màu đen là 39g (ba mươi chín gam).

- Chất bột màu đen bên trong túi nilon màu trắng gửi đến giám định là thuốc nổ đen, (dạng tự chế) - thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng chất bột màu đen là 55g (năm mươi lăm gam).

- 01 khẩu súng kíp dài 163,8 cm gửi giám định là súng kíp, thuộc loại súng săn – không phải vũ khí quân dụng.

- 496 viên hình cầu bằng kim loại màu xám gửi giám định không phải vũ khí quân dụng, các viên này thường được sử dụng để chế tạo loại đạn ghém, đạn súng kíp hoặc sử dụng cho một số loại súng hơi, súng nén hơi, súng nén lò xo.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS - P1 ngày 05/ 05 /2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Ngân Văn Ph và bị cáo Lương Văn Th về tội: "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*" theo khoản 1 Điều 305 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, Áp dụng: Khoản 1 điều 305, điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17 và điều 65 BLHS, xử phạt: Ngân Văn Ph từ 14 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/5/2025); Áp dụng: Khoản 1 điều 305, điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17 và điều 65 BLHS, xử phạt Lương Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/5/2025); Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước toàn bộ số thuốc nổ đen và hạt nổ thu giữ của Ngân Văn Ph.

Về án phí: Bị cáo Ngân Văn Ph thuộc hộ nghèo, bị cáo Lương Văn Th thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo Ph trình bày: Người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của VKS về tội danh và các điều luật áp dụng như bản Cáo trạng nêu, đề nghị HĐXX: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo , nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, bản thân trở thành công dân có ích. Bị cáo Ngân Văn Ph thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Th trình bày: Người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của VKS về tội danh và các điều luật áp dụng như bản Cáo trạng nêu, đề nghị HĐXX: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, sau khi phạm tội đã " đầu thú", bị cáo Thuật có ông nội Lương Văn Niêng là người có có công với cách mạng, được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Nhất và bố đẻ Lương Đình Núi là người có nhiều thành tích trong quá trình công tác tại địa phương; đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, bản thân trở thành công dân có ích. Bị cáo Lương Văn Th thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Ngân Văn Ph và Lương Văn Th đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 11 năm 2024, Lương Văn Th đến nhà Ngân Văn Phinh ở thôn Eo Kén, xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa uống rượu. Trong quá trình uống rượu, Ph hỏi Th để xin thuốc súng, hạt nổ và đạn. Lúc này, Th nhớ ra số thuốc nổ, hạt nổ và đạn bi không sử dụng nên đã về nhà lấy hết số thuốc nổ đưa cho Ph. Sau khi được Thuật cho vật liệu nổ (213g thuốc nổ đen và 11 hạt nổ) Ph đem cất giấu ở kệ để bát đĩa ở góc sàn bếp cùng với khẩu súng kíp tại nhà của gia đình cho đến khi bị bắt quả tang và khám xét nhà. Toàn bộ số thuốc nổ đen và hạt nổ thu được của Ngân Văn Ph là do Lương Văn Th cất giấu và cho Ngân Văn Ph. Hành vi của các bị cáo Ngân Văn Ph và Lương Văn Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vật liệu nổ của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử các bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hai bị cáo đều có 01 tình tiết giảm nhẹ là "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lương Văn Th có thêm 02 tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội đã " đầu thú", gia đình có công với cách mạng, có ông nội Lương Văn Niêng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Nhất và bố đẻ Lương Đình Núi là người có nhiều thành tích trong quá trình công tác tại địa phương, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngân Văn Ph có thêm 01 tình tiết giảm nhẹ là bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế (không biết chữ), bị cáo phạm tội do ảnh hưởng của phong tục và thói quen sinh hoạt săn bắn của địa phương. Các bị cáo phạm tội lần đầu, số lượng vật liệu nổ ít, hành vi phạm tội chưa có hậu quả xảy ra, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, từ trước đến nay chưa có vi phạm pháp luật gì, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và công an xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ

điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về hình phạt tiền bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo Phinh gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo Thuật gia đình thuộc hộ cận nghèo, nghĩ nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về hành vi tàng trữ 01 (một) khẩu súng kíp dài 163,8 cm của bị cáo Ngân Văn Phinh, điều tra viên đã đề xuất xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi tàng trữ trái phép súng săn, đạn súng săn. Tuy nhiên từ ngày 01/03/2025 Công an huyện Quan Hoá đã dừng hoạt động dẫn đến phát sinh nhiều bất cập về mặt trình tự đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, đến nay chưa có kết quả xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với trường hợp người phụ nữ ở địa bản tỉnh Hòa Bình đã bán vật liệu nổ cho bị cáo Lương Văn Th, do bị cáo không xác định được thông tin nhân thân của đối tượng trên nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông mua súng và vật liệu nổ của bị cáo Ngân Văn Ph ngày 26/12/2024, bị cáo chỉ xác định được người này tên là Chung Quyên ở bản Hang, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Qua xác minh tại Công an xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa không có trường hợp nào có thông tin như trên đăng ký thường trú, tạm trú. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 khẩu súng săn và các viên hình cầu để chế tạo đạn ghém, đạn súng kíp, đã được xử lý trong các quyết định hành chính theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A7, kiểu máy CPH1901 màu xanh đã qua sử dụng của Ngân Văn Ph, qua điều tra xác minh không có dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội của Ngân Văn Ph nên cơ quan an ninh điều tra đã trả lại cho bị cáo Phinh là phù hợp pháp luật.

Đối với 188g (Một trăm tám mươi tám gam) loại thuốc nổ đen và 06 (*sáu*) hạt nổ thu giữ của Ngân Văn Ph, là vật liệu nổ còn lại sau giám định, đây là những vật chứng của vụ án, hiện đang được bảo quản tại Doanh nghiệp tư nhân Long Thành, phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Đây là vật chứng thuộc quyền quản lý của Nhà nước. Nghĩ cần Tịch thu giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngân Văn Ph thuộc hộ nghèo, bị cáo Lương Văn Th thuộc hộ cận nghèo, tại phiên toà các bị cáo xin miễn tiền án phí nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Các bị cáo Ngân Văn Ph và Lương Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*".

* Áp dụng: Khoản 1 điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 65 Bộ luật Hình sự.

* Xử phạt: Ngân Văn Ph 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/5/2025).

* Xử phạt: Lương Văn Th 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 26 (hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/5/2025).

Giao bị cáo Ngân Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã Thành Sơn, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lương Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa: 188g (Một trăm tám mươi tám gam) loại thuốc nổ đen và 06 (sáu) hạt nổ thu giữ của Ngân Văn Phinh là vật liệu nổ còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá và Doanh nghiệp tư nhân Long Thành ngày 24 / 01 /2025).

* Về án phí: - Áp dụng: Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngân Văn Ph và bị cáo Lương Văn Th.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Ngân Văn Ph và Lương Văn Th. Các bị cáo Ngân Văn Ph và Lương Văn Th được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quan Hóa (03 bản);
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQ An ninh điều tra CA tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bộ chỉ huy QS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND X.Thành Sơn, H.Bá Thước, T.Thanh Hoá;
- UBND X.Phú Lệ, H.Quan Hoá, T.Thanh Hoá;
- Người bào chữa;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Ngọc Trung **Hà Thị Yến** **Phạm Văn Hùng**